

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 257/2017/DS-ST

Ngày: 19/7/2017

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lượng
2. Bà Nguyễn Thị Ánh Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 112/2017/TLST-DS ngày 07/3/2017 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 256/2017/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

Trụ sở: 130 đường P, Phường X, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Bà Võ Thị Cẩm T (Văn bản uỷ quyền số 1916/QĐ-Ngân hàng D-PC ngày 17/10/2016).

Thường trú: K1/114, đường X, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Bà Võ Thị Cẩm T có mặt tại phiên tòa

- Bị đơn: Ông Dương Thanh P.

Thường trú: 1036 đường K, khu phố X, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Dương Thanh P vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (gọi tắt: Ngân hàng) có người đại diện theo uỷ quyền là bà Võ Cẩm T trình bày:

Vào ngày 27/3/2009, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ có ký hợp đồng vay thấu chi số TC24-151-00012842 với ông Dương Thanh P. Theo hợp đồng, các bên thoả thuận như sau:

Ngân hàng cấp cho ông P hạn mức vay thấu chi tài khoản số tiền 4.000.000 đồng để sử dụng vào mục đích tiêu dùng. Thời hạn vay 12 tháng, ngày vay 27/3/2009, ngày đến hạn 27/3/2010. Lãi suất vay trong hạn: 1.07%/tháng, lãi suất quá hạn: 1.605%/tháng.

Thực hiện hợp đồng, ông P đã nhận được khoản tiền vay là 3,994,126 đồng nhưng chưa thanh toán hết khoản nợ trên cho Ngân hàng. Kể từ ngày 28/3/2010, Ngân hàng đã chuyển khoản vay trên sang nợ quá hạn.

Nay Ngân hàng yêu cầu ông Dương Thanh P phải có nghĩa vụ thanh toán khoản nợ tạm tính đến ngày 19/7/2017 là 10,172,673 đồng, trong đó:

Nợ gốc: 3,975,687 đồng

Nợ lãi trong hạn: 515,769 đồng

Nợ lãi quá hạn: 5,681,217 đồng

Yêu cầu ông Dương Thanh P phải có nghĩa vụ thanh toán tiền lãi tiếp tục phát sinh từ ngày 20/7/2017 trên số dư nợ gốc cho đến khi thanh toán hết khoản nợ theo mức lãi suất quá hạn tại Hợp đồng sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ số TC24-151-00012842 ngày 27/3/2009.

Thời hạn thanh toán: Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn ông Dương Thanh P đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ để tham gia tố tụng tại Tòa án vào các ngày 03/4/2017, ngày 28/4/2017 và ngày 02/6/2017 nhưng đều vắng mặt nên Tòa án không thể lấy lời khai của ông P được.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng:

Tòa án đã tiến hành tố tụng từ khi thụ lý cho đến mở phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hợp pháp và có căn cứ. Đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được công khai tại phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, được xem xét tại phiên tòa cùng lời khai của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

Quan hệ tranh chấp trong vụ án là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Bị đơn ông Dương Thanh P có nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ 1036 đường K, tổ H, khu phố X, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh (Theo Phiếu kết quả xác minh ngày 20/3/2017 của Công an phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh) nên tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 40 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Ông Dương Thanh P đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông P.

- Về nội dung:

Căn cứ vào nội dung Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ ngày 27/3/2009, có xác nhận của ông Dương Thanh P và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ có cơ sở để khẳng định giữa nguyên đơn và ông Dương Thanh P đã phát sinh quan hệ vay tài sản.

Theo hợp đồng, Ngân hàng đã cho ông Phong vay số tiền 3,994,126 đồng. Việc giải ngân bằng hình thức chuyển tiền vào tài khoản số 0101891213 do ông Dương Thanh P là chủ thẻ. Thời hạn vay là 12 tháng, tính từ ngày vay 27/3/2009. Lãi suất vay trong hạn: 1,07%/tháng. Việc thanh toán nợ vay bằng hình thức Ngân hàng tự động thu nợ khi có tiền báo có vào tài khoản của chủ thẻ. Thực hiện hợp đồng, mặc dù thời hạn vay đã hết từ ngày 27/3/2010 nhưng cho đến nay bị đơn vẫn chưa thanh toán tiền nợ gốc và nợ lãi trong hạn cho Ngân hàng. Hiện bị đơn còn nợ còn nợ nguyên đơn 3,975,687 đồng tiền nợ gốc và 515,769 đồng tiền nợ lãi trong hạn.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với yêu cầu bị đơn phải có nghĩa vụ thanh toán tiền lãi quá hạn tạm tính từ ngày 28/3/2010 đến ngày 19/7/2017 với số tiền là 5,681,217 đồng và tiền lãi tiếp tục phát sinh từ ngày 20/7/2017 trên số dư nợ gốc cho đến khi thanh toán hết khoản nợ theo mức lãi suất quá hạn là 1,605%/tháng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 28/3/2010, nguyên đơn đã chuyển khoản nợ trên sang nợ quá hạn và lãi suất phát sinh được tính bằng 1,5 lần lãi suất trong hạn, tức là 1,605%/tháng. Việc Ngân hàng chuyển khoản vay sang nợ quá hạn và áp dụng lãi suất như trên là đúng như sự thỏa thuận của các bên theo quy định tại mục 2.2 Điều 2 của Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ ngày 27/3/2009, không trái với quy định của pháp luật theo Điều 11 của Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng (ban hành theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước), nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa, ngoài các chứng cứ do Ngân hàng giao nộp cho Tòa án, ông Dương Thanh P không giao nộp bất cứ tài liệu, chứng cứ nào cũng như không có bất cứ sự phản đối nào đối với yêu cầu của nguyên đơn. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn giao nộp và tài liệu, chứng cứ do

Toà án thu thập để chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Dương Thanh P phải có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn chưa thanh toán nêu trên.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ là tổ chức tín dụng có chức năng kinh doanh tiền tệ. Việc bị đơn chậm thanh toán nợ gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Vì lẽ trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc ông Dương Thanh P phải có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ trên một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

-Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Dương Thanh P phải chịu tiền án phí sơ thẩm trên số tiền phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 40, Điều 186, Khoản 1 Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 3, Điều 4, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

- Căn cứ Điều 11 của Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng (ban hành theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước);

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ. Buộc ông Dương Thanh P phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ tạm tính đến ngày 19/7/2017 là 10,172,673 đồng, trong đó:

Nợ gốc: 3,975,687 đồng

Nợ lãi trong hạn: 515,769 đồng

Nợ lãi quá hạn: 5,681,217 đồng

Ông Dương Thanh P phải có nghĩa vụ thanh toán khoản tiền lãi tiếp tục phát sinh từ ngày 20/7/2017 trên số dư nợ gốc cho đến khi thanh toán hết khoản

nợ với mức lãi suất 1,605%/tháng theo Hợp đồng sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ số TC24-151-00012842 ngày 27/3/2009.

Thời hạn thanh toán: Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Dương Thanh P phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 508,634 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0014958 ngày 07/3/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Ông Dương Thanh P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện KSND quận Thủ Đức, Tp.HCM;
- Chi cục THADS quận Thủ Đức, Tp.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

